

Số: 2338/QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược
của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 260/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công nghệ cao;

Căn cứ Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược;

Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược;

Căn cứ Thông tư số 42/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược đặt hàng thuộc Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt về công nghệ chiến lược;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 32/BCTĐ-BKHCN ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với nhiệm vụ phát triển công nghệ chiến lược của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược đặt hàng “Xây dựng, phát triển hệ thống nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ hoạt động và quản trị rủi ro tín dụng tại các tổ chức tín dụng Việt Nam” thuộc Chương trình

khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia đặc biệt về công nghệ chiến lược để tuyển chọn thực hiện.

(Chi tiết kèm theo Phụ lục Quyết định này)

Điều 2. Giao Cục Công nghệ thông tin đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện:

- Thông báo công khai kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược quy định tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định để các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

- Tổ chức xét đặt hàng và ký hợp đồng thực hiện thông qua Hội đồng xét đặt hàng để tuyển chọn tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ KHCN (để p/h);
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu: VP, CNTT3.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Phạm Tiến Dũng



NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC ĐẶT HÀNG
(Kèm theo Quyết định số 2338 /QĐ-NHNN ngày 19 tháng 12 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

TT	Tên nhiệm vụ đặt hàng	Mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm, các chỉ tiêu đánh giá	Phương thức tổ chức thực hiện	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ
1	Xây dựng, phát triển hệ thống nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ hoạt động và quản trị rủi ro tín dụng tại các tổ chức tín dụng Việt Nam	Ứng dụng công nghệ chiến lược (trí tuệ nhân tạo) trong hoạt động tín dụng nhằm mở rộng khả năng tiếp cận tín dụng; hỗ trợ ra quyết định cấp tín dụng; nâng cao năng lực, chất lượng quản trị rủi ro tín dụng tại các tổ chức tín dụng (TCTD).	1. Sản phẩm: - SP1. Nền tảng dữ liệu tri thức tín dụng (01 nền tảng). - SP2. Mô hình ngôn ngữ lớn tài chính ((Financial LLM)) tiếng Việt (01 mô hình). - SP3. Mô hình trích xuất thông tin (OCR) (01 mô hình). - SP4. Nền tảng điều phối đa tác nhân (Multi-Agent Orchestration Engine) (01 nền tảng). - SP5. Các tác nhân AI (AI agent) xử lý hồ sơ tín dụng (tối thiểu 03 tác nhân). - SP6. Các mô hình AI dự đoán, chấm điểm tín dụng (Predictive AI) (03 mô hình). 2. Chỉ tiêu kỹ thuật: - SP1, SP4, SP5, SP6: Thời gian sẵn sàng (uptime) đạt 99,5%/tháng. - SP2: Độ chính xác trên bộ MMLU (Massive Multitask Language Understanding) phiên bản tiếng Việt từ 85% trở lên. - SP3: Độ chính xác trích xuất trường thông tin đối với chứng từ tài chính, báo cáo tài chính, hồ sơ pháp lý trên 95%. - SP6: Mô hình dự đoán, chấm điểm tín dụng có AUC-ROC (Area Under the Curve – Receiver Operating Characteristic)	Tuyển chọn	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TT	Tên nhiệm vụ đặt hàng	Mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm, các chỉ tiêu đánh giá	Phương thức tổ chức thực hiện	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ
			đạt từ 0,75 trở lên trên tập dữ liệu kiểm thử độc lập; tỷ lệ cảnh báo sai của mô hình cảnh báo rủi ro không quá 20%. - Kiểm soát thiên lệch: Giám sát chỉ số Disparate Impact theo nhóm khách hàng và cảnh báo khi chỉ số nằm ngoài khoảng 0,8–1,25. - Khả năng giải thích (XAI - Explainable AII): 100% kết quả đề xuất từ chồi tín dụng hoặc cảnh báo rủi ro cao xuất ra được 3–5 yếu tố ảnh hưởng lớn nhất. - Dữ liệu bất thường, ngoài phân phối: 100% bản ghi đầu vào sai định dạng, ngoài miền giá trị hoặc thiếu trường bắt buộc được gắn cờ và chuyển sang xử lý thủ công. - An toàn, bảo mật, phân quyền và lưu vết: (i) Mã hóa dữ liệu trên đường truyền; (ii) Phân quyền theo vai trò (RBAC); (iii) 100% thao tác truy vấn, thay đổi cấu hình và kết quả suy luận của AI được lưu vết (Audit Log) theo thời gian thực. - Tích hợp: Các mô hình dự đoán được cung cấp qua API theo đặc tả OpenAPI chuẩn (REST) và có tài liệu mô tả. 3. Chỉ tiêu nghiệp vụ: - Số món vay được giải ngân qua phương tiện điện tử (tại các TCTD sử dụng sản phẩm, các TCTD này chưa ứng dụng hoặc mới bắt đầu ứng dụng AI phục vụ hoạt động tín dụng): Tăng tối thiểu 50% sau 24 tháng (so sánh số liệu trung bình của 12 tháng liền kề trước thời điểm hệ thống AI chính thức đưa vào vận hành (Go-live) tại từng TCTD tham gia thử nghiệm và		

TT	Tên nhiệm vụ đặt hàng	Mục tiêu	Yêu cầu đối với sản phẩm, các chỉ tiêu đánh giá	Phương thức tổ chức thực hiện	Xác định nguồn đề xuất nhiệm vụ
			không xét đến các yếu tố biến động kinh tế vĩ mô bất thường hoặc các đợt thay đổi chính sách tín dụng diện rộng trong khoảng thời gian đo lường). - Thời gian xử lý hồ sơ vay (từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đến khi có quyết định phê duyệt hoặc từ chối): Giảm 40% thời gian (so sánh với thời gian xử lý các hồ sơ tín dụng có cùng đặc điểm (cùng phân khúc khách hàng, cùng quy mô vay) nhưng được xử lý theo quy trình truyền thống, chưa ứng dụng các mô hình AI tại cùng một TCTD trong cùng khoảng thời gian đo lường và không xét đến các yếu tố biến động kinh tế vĩ mô bất thường hoặc các đợt thay đổi chính sách tín dụng diện rộng trong khoảng thời gian đo lường). - Kết quả đo lường được bên thứ ba độc lập thẩm định, xác nhận trước khi nghiệm thu. 4. Sở hữu trí tuệ và công bố khoa học: (1) Đăng ký bảo hộ thành công tối thiểu 01 bản quyền tác giả phần mềm; (2) Công bố tối thiểu 01 bài báo khoa học trên các tạp chí/hội thảo quốc tế chuyên ngành (chuẩn ISI/Scopus) hoặc tạp chí khoa học uy tín trong nước về AI tự chủ (Agentic AI) trong quản trị rủi ro tài chính. 5. Thời gian thực hiện: 48 tháng (01/2027 - 12/2030). 6. Tỷ lệ nội địa hóa của sản phẩm: Đạt tối thiểu 40%.		